

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định tiêu chí phân bổ vốn thực hiện Chương trình 135
giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBND-NNPTNT-KHĐT-BTC-BXD ngày 18 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại tờ trình số 283/TTr-BDT ngày 14 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tiêu chí phân bổ vốn thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định tiêu chí phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu (sau đây gọi là xã), các thôn, bản đặc biệt khó khăn (sau đây gọi là xóm) được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn

- Phân bổ nguồn vốn của Chương trình 135 thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và pháp luật hiện hành; các tiêu chí định mức chung của Trung ương được áp dụng vào tình hình thực tế của tỉnh; bố trí vốn tập trung, đảm bảo hiệu quả đầu tư và phục vụ cho nhiều hộ dân được hưởng lợi.

- Bố trí nguồn vốn đảm bảo ưu tiên đầu tư tập trung cho các xã, xóm đặc biệt khó khăn có nhiều khó khăn hơn. Không đầu tư dàn trải, không chia vốn bình quân. Đảm bảo nâng cao hiệu quả đầu tư, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn từng huyện.

- Cách áp dụng tiêu chí phân bổ theo phương pháp tính điểm.

3. Tiêu chí phân bổ vốn và cách tính điểm

a. Tiêu chí phân bổ vốn cho các xã, gồm 06 nhóm: Dân số (số dân, dân tộc thiểu số); số xóm (xóm đặc biệt khó khăn, xóm không đặc biệt khó khăn); diện tích đất tự nhiên; tỷ lệ hộ nghèo; tỷ lệ hộ cận nghèo; điều kiện địa lý; tỷ lệ giải ngân vốn.

- Tiêu chí phân bổ vốn cho các xóm đặc biệt khó khăn của xã khu vực II, thực hiện theo quy định của Trung ương.

b. Phương pháp xác định điểm của các tiêu chí

- Điểm tiêu chí dân số

Tổng dân số	Điểm
Dưới 1.500 người	2
Từ 1.500 người đến dưới 2.500 người	4
Từ 2.500 người đến 3.500 người	6
Trên 3.500 người trở lên, cứ thêm 500 người được công thêm	+ 0,5

- Điểm tiêu chí dân tộc thiểu số (trừ dân tộc Kinh, Tày, Nùng)

Số người dân tộc thiểu số	Điểm
Dưới 500 người	2
Từ 500 người đến dưới 1.500 người	4
Từ 1.500 người đến 2.500 người	6
Trên 2.500 người trở lên, cứ thêm 500 người được cộng thêm	+ 0,5

- Điểm tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo	Điểm
Dưới 30%	2
Từ 30% đến dưới 40%	4
Từ 45% trở lên	6

- Điểm tiêu chí hộ cận nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo	Điểm
Dưới 10%	2
Từ 10% đến 20%	4
Từ 20% trở lên	6

- Điểm tiêu chí diện tích đất tự nhiên

Diện tích đất tự nhiên	Điểm
Dưới 2.000 ha	2
Từ 2.000 ha đến dưới 5.000 ha	4
Từ 5.000 ha trở lên	6

- Điểm tiêu chí số xóm

Số xóm	Điểm
Cứ có 01 xóm đặc biệt khó khăn được	2
Cứ có 01 không thuộc diện đặc biệt khó khăn được	0,2

- Điểm tiêu chí điều kiện địa lý (khoảng cách từ trung tâm xã đến trung tâm tỉnh)

Điều kiện địa lý	Điểm
Dưới 30 km	2
Từ 30 km đến dưới 60 km	4
Từ 60 km trở lên, cứ tăng thêm 10 km được cộng thêm	0,5

- Điểm tỷ lệ giải ngân vốn

Tỷ lệ giải ngân vốn Chương trình 135	Điểm
Giải ngân được 80%	2
Giải ngân được trên 80%, cứ tăng thêm 0,5% được cộng thêm	1
Giải ngân dưới 80%, cứ giảm 5% bị trừ (-)	0,5

4. Xác định mức vốn phân bổ cho từng xã

- Quy định các ký hiệu:

VĐT: Tổng vốn đầu tư giao cho các xã đặc biệt khó khăn.

Đ: Tổng số điểm của các xã đặc biệt khó khăn toàn tỉnh.

Đn: Tổng số điểm của 01 đơn vị xã đặc biệt khó khăn.

Vn: Vốn phân bổ cho 01 đơn vị xã đặc biệt khó khăn.

- Vốn phân bổ cho 01 đơn vị xã đặc biệt khó khăn được tính theo công thức

$$V_n = \frac{VDT}{Đ} \times Đ_n$$

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan báo cáo và gửi đề xuất về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 2. Giao cho Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đàm Văn Eng